

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH GIÁ ĐẤT CỤ THỂ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về giá đất; số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về thu tiền sử dụng đất và số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 07/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc kiện toàn Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Xét đề nghị của Sở Tài chính (Thường trực Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi) tại Công văn số 300/STC-QLGCS ngày 28/01/2016 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 01/QĐ-HĐTĐGD ngày 13/3/2015 của Chủ tịch Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tư pháp; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh; Thủ trưởng

các sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; các thành viên Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (thành lập theo Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 07/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh) và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- VPUB: PCVP (NL), các Phòng N/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, NN-TNak100.



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Phạm Trường Thọ

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

(Ban hành kèm Quyết định số : 02 /QĐ-HĐTĐGD ngày 04 /02/2016 của
Chủ tịch Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi)

Điều 1. Những quy định chung

Quy chế này quy định nhiệm vụ, chế độ làm việc, mối quan hệ công tác của Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng và các thành viên Hội đồng Thẩm định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (gọi tắt là Hội đồng); nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng, các Thành viên Hội đồng; quy trình phối hợp, luân chuyển hồ sơ trong việc xác định giá đất cụ thể và chế độ lưu trữ hồ sơ.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập thể. Phiên họp Hội đồng chỉ được tiến hành khi có mặt ít nhất 2/3 số lượng thành viên của Hội đồng trở lên tham dự. Chủ tịch Hội đồng điều hành phiên họp thẩm định; trường hợp Chủ tịch Hội đồng không tham dự chủ trì phiên họp thì ủy quyền cho Thường trực Hội đồng điều hành phiên họp. Các thành viên Hội đồng có trách nhiệm tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng, tham gia thảo luận, góp ý, quyết định các vấn đề thuộc trách nhiệm của Hội đồng và chịu trách nhiệm về ý kiến của mình trước Chủ tịch Hội đồng và UBND tỉnh; những thành viên vắng mặt phải có văn bản gửi đến Chủ tịch Hội đồng nêu rõ lý do; đồng thời, phải có ý kiến bằng văn bản (có chữ ký, ghi rõ họ tên), văn bản này được xem như thành viên có mặt góp ý các vấn đề liên quan đến dự thảo phương án giá đất cụ thể do Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị hoặc ủy quyền cho người đi họp thay phát biểu ý kiến chính thức của thành viên Hội đồng.

2. Chủ tịch Hội đồng kết luận và thống nhất ban hành văn bản thẩm định phương án giá đất theo ý kiến của đa số đã được biểu quyết (giơ tay) và thông qua của thành viên Hội đồng có mặt tại phiên họp. Trường hợp có ý kiến biểu quyết ngang nhau thì bên có biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng hoặc Thường trực Hội đồng (được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền chủ trì phiên họp) là ý kiến quyết định. Thành viên của Hội đồng có quyền bảo lưu ý kiến của mình nếu không đồng ý với kết luận do Hội đồng quyết định; ý kiến bảo lưu được ghi vào Biên bản phiên họp thẩm định phương án giá đất.

3. Thành viên Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Trong trường hợp thành viên Hội đồng do nhu cầu công tác phải chuyển chuyên sang cơ quan, đơn vị khác; Chủ tịch Hội đồng trình UBND tỉnh có Quyết định thay thế thành viên Hội đồng theo đúng thành phần đã quy định trên cơ sở đề cử

của cơ quan tham gia thành viên Hội đồng.

4. Trước khi tiến hành phiên họp Hội đồng, phải có thông báo mời họp và gửi kèm theo bản photocopy Hồ sơ thẩm định phương án giá đất (Hồ sơ bao gồm các tài liệu quy định tại tiết thứ nhất, điểm a, khoản 4 Điều 3 của Quy chế này) và dự thảo văn bản thẩm định phương án giá đất cụ thể của Tổ chuyên viên giúp việc; gửi trước 05 ngày, kể từ ngày phát hành thông báo mời họp cho các thành viên Hội đồng. Khi cần thiết Chủ tịch Hội đồng có thể tổ chức phiên họp đột xuất.

5. Nội dung phiên họp Hội đồng phải được lập thành Biên bản. Nội dung Biên bản bao gồm: Thành phần dự họp là các thành viên Hội đồng, thành phần được mời tham dự (không phải là thành viên Hội đồng - nếu có); nội dung ý kiến của các thành phần dự họp về phương án giá đất; ý kiến kết luận; ý kiến bảo lưu (nếu có); chữ ký của các thành viên Hội đồng. Trường hợp thành viên Hội đồng có công việc đột xuất khi phiên họp Hội đồng chưa kết thúc thì được phép nghỉ trước nhưng phải được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng hoặc Thường trực Hội đồng (được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền chủ trì phiên họp) và phải có ý kiến chính thức về dự thảo phương án giá đất cụ thể do Sở Tài nguyên và Môi trường trình; sau đó, ký vào Biên bản phiên họp.

6. Các thành phần được mời tham dự phiên họp Hội đồng mà không phải là thành viên Hội đồng có quyền tham gia ý kiến nhưng không có quyền biểu quyết.

7. Các thành viên Hội đồng và các thành phần được mời tham dự phiên họp Hội đồng (không phải là thành viên Hội đồng) không được cung cấp các thông tin, nghiệp vụ của Hội đồng khi chưa có ý kiến đồng ý của Chủ tịch Hội đồng.

Điều 3. Nhiệm vụ của Hội đồng và các thành viên của Hội đồng

1. Nhiệm vụ của Hội đồng:

a) Thực hiện trách nhiệm quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 07/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

b) Thẩm định phương án giá đất do Sở Tài nguyên và Môi trường trình, theo các nội dung sau:

- Việc áp dụng nguyên tắc xác định giá đất theo quy định tại khoản 1 Điều 112 Luật Đất đai năm 2013 trong xây dựng phương án giá đất.

- Việc áp dụng các phương pháp xác định giá đất theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 4 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất trong xây dựng phương án giá đất.

- Tính phù hợp của các thông tin, số liệu về thửa đất, giá đất thị trường đưa vào tính toán trong xây dựng phương án giá đất; thông tin về giá đất trong cơ sở dữ liệu đất đai; các yếu tố so sánh điều chỉnh mức giá, giá trị hiện tại của tài sản gắn liền với đất; chi phí hình thành thu nhập của thửa đất; doanh

thu phát triển và tổng chi phí phát triển của thửa đất cần định giá và kết quả định giá đất theo quy định tại Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 6 Chương II Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất.

2. Nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng:

a) Thực hiện trách nhiệm quy định tại điểm a khoản 2 Điều 2 Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 07/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

b) Tổ chức các phiên họp Hội đồng để thẩm định phương án giá đất do Sở Tài nguyên và Môi trường trình.

3. Nhiệm vụ của Thường trực Hội đồng:

a) Thực hiện trách nhiệm quy định tại điểm b khoản 2 Điều 2 Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 07/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

b) Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ khi nhận được Hồ sơ phương án giá đất cụ thể của Sở Tài nguyên và Môi trường; Thường trực Hội đồng giao nhiệm vụ cho Tổ giúp việc nghiên cứu, rà soát thẩm định các nội dung liên quan đến phương án giá đất và dự thảo văn bản thẩm định phương án giá đất cụ thể theo các nội dung quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 3 của Quy chế này để báo cáo Hội đồng xem xét tại phiên họp Hội đồng. Trường hợp hồ sơ phức tạp, cần thiết kéo dài thời gian thẩm định thì thời gian kéo dài thêm tối đa không quá 05 ngày làm việc.

c) Chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất và phương tiện hoạt động của Hội đồng và Tổ giúp việc.

d) Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh bố trí lịch kiểm tra thực địa (nếu cần thiết) do Chủ tịch Hội đồng chủ trì.

4. Các thành viên Hội đồng:

Các thành viên Hội đồng đều phải thực hiện đầy đủ các trách nhiệm quy định tại điểm c khoản 2 Điều 2 Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 07/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Ngoài ra, còn phải thực hiện những nhiệm vụ được phân công sau:

a) Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Gửi Hồ sơ phương án giá đất cụ thể đến Hội đồng (thông qua Thường trực Hội đồng). Hồ sơ thẩm định phương án giá đất cụ thể bao gồm: Văn bản đề nghị thẩm định phương án giá đất cụ thể; dự thảo Tờ trình về phương án giá đất; dự thảo phương án giá đất, Báo cáo thuyết minh xây dựng phương án giá đất theo quy định tại khoản 3 Điều 30 Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất (đối với trường hợp Sở Tài nguyên và Môi

trường tự xác định giá đất); Chứng thư, Báo cáo kết quả thẩm định giá đất và các hồ sơ, tài liệu kèm theo để minh chứng cho kết quả thẩm định giá (đối với trường hợp thuê tổ chức tư vấn xác định giá đất) và văn bản tổng hợp ý kiến tham gia của các sở, ban ngành có liên quan và địa phương (nếu có).

- Đại diện cho Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo kết quả xác định giá đất và có trách nhiệm yêu cầu tổ chức có chức năng tư vấn xác định giá đất được thuê giải trình trước Hội đồng về phương án giá đất và kết quả xác định giá đất khi được yêu cầu. Tham gia ý kiến về phương án giá đất, kết quả xác định giá đất.

- Kiểm tra tính pháp lý; nguồn gốc, mục đích sử dụng đất của thửa đất hoặc khu đất cần định giá; rà soát, xác định diện tích, vị trí của thửa đất hoặc khu đất làm cơ sở định giá.

- Thẩm định việc áp dụng nguyên tắc xác định giá đất theo quy định tại khoản 1 Điều 112 Luật Đất đai năm 2013 trong phương án xây dựng giá đất.

- Thẩm định các cơ sở, căn cứ phân tích, so sánh, điều chỉnh mức giá (bao gồm cả tỷ lệ điều chỉnh, mức điều chỉnh) đối với các yếu tố so sánh về vị trí, diện tích, quy mô kích thước trong phương án xây dựng giá đất.

- Thẩm định về giá đất thị trường, tỷ lệ tăng giá đất hàng năm đưa vào tính toán trong xây dựng phương án giá đất; thông tin về giá đất trong cơ sở dữ liệu đất đai.

- Kiểm tra, đối chiếu với quy hoạch sử dụng đất được duyệt của dự án liên quan đến kết quả xác định giá đất.

- Có ý kiến về các vấn đề liên quan đến bồi thường, giải phóng mặt bằng (nếu có).

b) Lãnh đạo Sở Xây dựng:

- Kiểm tra số liệu về diện tích xây dựng công trình, diện tích sàn xây dựng, diện tích sàn kinh doanh của dự án.

- Kiểm tra, đối chiếu với quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị được duyệt của dự án liên quan đến kết quả xác định giá đất.

- Thẩm định tổng mức đầu tư của dự án, các chỉ tiêu và việc áp dụng tính toán chi phí đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, chi phí đầu tư xây dựng công trình, chi phí dự phòng trong phương án xây dựng giá đất.

- Thẩm định giá trị còn lại của công trình, vật kiến trúc trên đất (nếu có).

- Thẩm định các cơ sở, căn cứ phân tích, so sánh, điều chỉnh mức giá (bao gồm cả tỷ lệ điều chỉnh, mức điều chỉnh) đối với các yếu tố so sánh về tài sản gắn liền với đất, các yếu tố hạ tầng khác trong phương án xây dựng giá đất.

- Có ý kiến đối với giá đất trong phương án giá đất cụ thể do Sở Tài nguyên và Môi trường trình tại phiên họp Hội đồng.

c) Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Thẩm định các cơ sở, căn cứ phân tích, so sánh, điều chỉnh mức giá (bao gồm cả tỷ lệ điều chỉnh, mức điều chỉnh) đối với yếu tố so sánh về lợi thế kinh doanh, giao thông trong phương án xây dựng giá đất.

- Kiểm tra việc thực hiện tiến độ thực hiện dự án liên quan đến kết quả xác định giá đất.

- Thẩm định chi phí để hình thành thu nhập của thửa đất cần định giá trong phương án xây dựng giá đất (nếu có).

- Thẩm định việc tính toán, áp dụng các chỉ tiêu liên quan đến lãi vay ngân hàng, lãi suất tiền gửi tiết kiệm, tỷ lệ chiết khấu, thời gian thực hiện dự án, tiến độ bán hàng để làm cơ sở xác định doanh thu phát triển và chi phí phát triển trong phương án xây dựng giá đất.

- Có ý kiến về các nội dung ưu đãi đầu tư của dự án (nếu có) và giá đất trong phương án giá đất cụ thể do Sở Tài nguyên và Môi trường trình tại phiên họp Hội đồng.

d) Lãnh đạo Sở Tư pháp:

- Thẩm định việc áp dụng các phương pháp xác định giá đất theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP trong phương án xây dựng giá đất.

- Thẩm định về tính pháp lý liên quan đến kết quả xác định giá đất (kể cả tư cách pháp nhân của tổ chức tư vấn xác định giá đất được Sở Tài nguyên và Môi trường thuê).

- Thẩm định các cơ sở, căn cứ phân tích, so sánh, điều chỉnh mức giá (bao gồm cả tỷ lệ điều chỉnh, mức điều chỉnh) đối với yếu tố so sánh về tình trạng pháp lý của tài sản so sánh, điều kiện thanh toán trong phương án xây dựng giá đất.

- Có ý kiến đối với giá đất trong phương án giá đất cụ thể do Sở Tài nguyên và Môi trường trình tại phiên họp Hội đồng.

đ) Lãnh đạo Cục Thuế tỉnh:

- Thẩm định việc tính toán các chỉ tiêu về doanh thu phát triển của tài sản sau khi được đầu tư; các chi phí phát triển liên quan đến chi phí quảng cáo, bán hàng, quản lý, lợi nhuận và thuế trong phương án xây dựng giá đất.

- Có ý kiến đối với giá đất trong phương án giá đất cụ thể do Sở Tài nguyên và Môi trường trình tại phiên họp Hội đồng.

- Hướng dẫn thực hiện việc nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất vào ngân sách nhà nước và các khoản miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có) theo quy định.

e) Lãnh đạo UBND huyện, thành phố:

- Thẩm định các cơ sở, căn cứ phân tích, so sánh, điều chỉnh mức giá (bao gồm cả tỷ lệ điều chỉnh, mức điều chỉnh) đối với yếu tố so sánh về an ninh, môi trường trong phương án xây dựng giá đất.

- Đánh giá, so sánh phương án giá đất cụ thể do Sở Tài nguyên và Môi

trường trình với mặt bằng giá đất trên địa bàn quản lý.

- Có ý kiến đối với giá đất trong phương án giá đất cụ thể do Sở Tài nguyên và Môi trường trình tại phiên họp Hội đồng.

- Có ý kiến chính thức về quan điểm của UBND huyện, thành phố về giá đất cụ thể trong phương án xây dựng giá đất.

g) Lãnh đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh:

- Kiểm tra, đối chiếu về thông tin địa chính liên quan đến kết quả xác định giá đất.

- Cùng với thành viên Hội đồng là Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện thẩm định:

- + Việc áp dụng nguyên tắc xác định giá đất theo quy định tại khoản 1 Điều 112 Luật Đất đai năm 2013 trong phương án xây dựng giá đất.

- + Các cơ sở, căn cứ phân tích, so sánh, điều chỉnh mức giá (bao gồm cả tỷ lệ điều chỉnh, mức điều chỉnh) đối với các yếu tố so sánh về vị trí, diện tích, quy mô kích thước trong phương án xây dựng giá đất.

- + Về giá đất thị trường, tỷ lệ tăng giá đất hàng năm đưa vào tính toán trong phương án xây dựng giá đất; thông tin về giá đất trong cơ sở dữ liệu đất đai.

- Kiểm tra, đối chiếu với quy hoạch sử dụng đất được duyệt của dự án liên quan đến kết quả xác định giá đất.

- Có ý kiến đối với giá đất trong phương án giá đất cụ thể do Sở Tài nguyên và Môi trường trình tại phiên họp Hội đồng.

h) Trưởng phòng Quản lý giá và công sản, Sở Tài chính:

- Thực hiện trách nhiệm của Tổ trưởng Tổ giúp việc. Là thư ký của Hội đồng tại phiên họp Hội đồng.

- Dự thảo văn bản thẩm định phương án giá đất cụ thể để báo cáo Hội đồng xem xét tại phiên họp Hội đồng.

- Có trách nhiệm giải trình trước Hội đồng kết quả thẩm định giá của Tổ giúp việc khi được yêu cầu.

- Thẩm định các cơ sở, căn cứ phân tích, so sánh, điều chỉnh mức giá (bao gồm cả tỷ lệ điều chỉnh, mức điều chỉnh) đối với các yếu tố so sánh ngoài các yếu tố đã phân công cho các thành viên nêu trên.

- Có ý kiến đối với giá đất trong phương án giá đất cụ thể do Sở Tài nguyên và Môi trường trình tại phiên họp Hội đồng.

Điều 4. Quy trình luân chuyển hồ sơ trong việc thẩm định giá đất cụ thể và chế độ lưu trữ

1. Tất cả các hồ sơ đề nghị thẩm định phương án giá đất do Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị được gửi về Hội đồng (thông qua Sở Tài chính là cơ quan thường trực Hội đồng) để tiếp nhận.

2. Sau khi nhận đủ Hồ sơ phương án giá đất và thẩm định của Tổ giúp

việc; trên cơ sở đề nghị của Tổ trưởng Tổ giúp việc, Thường trực Hội đồng báo cáo Chủ tịch Hội đồng tổ chức phiên họp Hội đồng để thẩm định giá đất cụ thể.

3. Hội đồng họp thông qua kết quả thẩm định giá đất cụ thể và có văn bản thông báo kết quả thẩm định giá đất cho Sở Tài nguyên và Môi trường hoàn thiện phương án giá đất, trình UBND tỉnh phê duyệt.

Trường hợp, phiên họp Hội đồng chưa thông qua được phương án giá đất do Sở Tài nguyên và Môi trường trình thì Thường trực Hội đồng có văn bản thông báo cho Sở Tài nguyên và Môi trường biết, để thực hiện lại việc thẩm định giá đất.

4. Toàn bộ hồ sơ thẩm định giá đất cụ thể được lưu trữ tại UBND tỉnh theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

Điều 5. Chế độ sử dụng con dấu

1. Sử dụng con dấu của UBND tỉnh đối với các văn bản của Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng ký.

2. Sử dụng con dấu của Sở Tài chính đối với các văn bản của Hội đồng do Thường trực Hội đồng ký.

Điều 6. Kinh phí hoạt động của Hội đồng

Sở Tài chính là cơ quan Thường trực Hội đồng có trách nhiệm lập dự toán kinh phí trong dự toán ngân sách hàng năm của Sở Tài chính, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và thực hiện thanh, quyết toán theo quy định.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Tài chính là cơ quan Thường trực Hội đồng theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc; các thành viên Hội đồng và tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Tài chính (cơ quan Thường trực Hội đồng) để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Phạm Trường Thọ